

Số: 63/KH-THCSVQ

Vĩnh Quỳnh ngày 04 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2025-2026 trường THCS Vĩnh Quỳnh

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024; Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 (sau đây gọi tắt là *Quy chế tuyển sinh*); Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường phổ thông dân tộc nội trú; Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh THCS, THPT;

Căn cứ các văn bản của UBND Thành phố: Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 606/UBND-KGVX ngày 24/02/2025 về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2025-2026; Công văn số 759/SGDĐT-QLT ngày 03/4/2024 ngày 14/03/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2025 -2026;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị

Trường THCS Vĩnh Quỳnh xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập THCS.

2. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm: tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất, giảm số học sinh trái tuyển, giảm số học sinh trên một lớp. Đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh.

3. Phấn đấu 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn xã được vào học lớp 6.

4. Điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi trên địa bàn xã Vĩnh Quỳnh phân tuyển và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở các trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

5. Tuyệt đối không được vận động, quỳn góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

6. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

7. Thông qua công tác tuyển sinh nắm bắt cơ bản thông tin của học sinh, phân luồng học sinh và nhu cầu tâm tư nguyện vọng của phụ huynh để có kế hoạch phối hợp, hỗ trợ phụ huynh học sinh trong công tác giáo dục đào tạo.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Thực trạng

1. Cơ sở vật chất

Trường có khuôn viên riêng biệt, có đủ tường bao, cổng trường, biển trường theo quy định. Khung cảnh sư phạm nhà trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện với diện tích khuôn viên là 16.490m², trong đó khu sân chơi bãi tập chiếm tỉ lệ 30,3% (4.996,47 m²) diện tích bình quân đạt 13,7m²/học sinh rộng hơn so với qui định 10m²/học sinh, tạo điều kiện tốt cho học sinh vui chơi, luyện tập TDTT và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Trường có đủ khối phòng hành chính - quản trị được bố trí tại dãy nhà B để thuận tiện cho việc điều hành công việc chung của nhà trường gồm các phòng: 01 Phòng hiệu trưởng ở tầng 2 với diện tích 23,5m² cạnh phòng tiếp khách có diện tích 23,5m², 02 phòng Phó hiệu trưởng ở tầng 1 và tầng 2 đều có diện tích 24,5m², phòng làm việc Đảng và Công đoàn được bố trí tại tầng 3 tòa nhà B với diện tích 24,6m², 02 phòng văn phòng được bố trí ở tầng 1 là phòng Văn thư với diện tích 39,4m², phòng Kế toán ở tầng 2 với diện tích là 19,1m², 01 phòng bảo vệ diện tích 19m² được xây dựng ngay ở vị trí lối ra vào của trường, đảm bảo quan sát thuận lợi. Nhà trường có 38 nhà vệ sinh được bố trí hợp lí theo từng khu làm việc, học tập của giáo viên, nhân viên và học sinh. Trong đó có 08 nhà vệ sinh nam - nữ cho CBGVNV; nhà vệ sinh của học sinh có 30 phòng nam-nữ riêng biệt. Đối với khu

bếp, nhà ăn, căng tin có tổng diện tích là 321,2m² bố trí tại tầng 1 nhà đa năng với đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ đảm bảo các điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh. Tuy nhiên, chưa có nhà nghỉ trưa bán trú của học sinh, phải sử dụng chung với phòng học khi triển khai ăn bán trú. Văn phòng trang bị máy in, máy photo và tủ đựng hồ sơ phục vụ hiệu quả trong công tác quản lý và giảng dạy của toàn trường.

Khu để xe của học sinh có diện tích 629,75m² được phân chia theo khối lớp và được nhân viên bảo vệ thường xuyên nhắc nhở và giám sát học sinh để xe gọn gàng, tiện lợi, khoa học đúng nơi quy định; đảm bảo chứa đủ xe của học sinh. Khu nhà xe của giáo viên khoảng 250m² nên thuận lợi cho việc giáo viên để xe. Ngoài ra trường còn có khu để xe dành cho học sinh khuyết tật gần lối ra vào để thuận tiện cho việc di chuyển của học sinh.

Nhà trường có 45 phòng học, 13 phòng học bộ môn, chức năng có diện tích trên mức tối thiểu qui định. Trong các phòng học đều có các thiết bị dạy học hiện đại, máy tính, tivi kết nối mạng. Trong các phòng bộ môn cũng đều được trang bị các phương tiện dạy học hiện đại, tivi 65 inch, máy chiếu vật thể, máy tính, hệ thống điện nước lắp đặt tại các bàn học của học sinh đảm bảo thuận tiện, an toàn, phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập. 02 phòng đa chức năng đều được trang bị bảng tương tác thông minh. Khối phục vụ học tập của nhà trường đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu và hiện đại đảm bảo đáp ứng tốt cho các hoạt động dạy và học cũng như tổ chức các hoạt động của nhà trường.

Nhìn chung cơ sở vật chất nhà trường khang trang, hiện đại, đạt trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Tình hình đội ngũ

BIÊN CHẾ	CBQL	GIÁO VIÊN	NHÂN VIÊN	TỔNG
Số lượng	2	75	9	87
Đảng viên	2	32	3	37
TĐCM đạt chuẩn	2	67	7	78
TĐCM trên chuẩn	0	06	2	8

3. Kết quả điều tra số trẻ: (các trường tự cho số liệu vào)

- Số trẻ có hộ khẩu thường trú: 390
- Số trẻ có hộ khẩu tạm trú: 40

II. Thuận lợi và khó khăn

1. Thuận lợi

- Trường đã nhận được sự quan tâm của Đảng và Chính quyền các cấp từ Huyện đến xã, được cha mẹ học sinh, nhân dân địa phương đồng thuận, ủng hộ các hoạt động của nhà trường.

- Ban giám hiệu chủ động trong việc thực hiện các nhiệm vụ năm học, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc CB, GV, NV thực hiện các nhiệm vụ hiệu quả, đúng tiến độ.

- Cán bộ, đảng viên và giáo viên, nhân viên có ý thức trong công việc được phân công, tích cực tham gia và tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tận tâm, tận tình và nhiệt huyết với nghề.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn tốt, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Các em học sinh đã có thay đổi tiến bộ hơn về chăm ngoan và ý thức học tập.

- Đa số cha mẹ học sinh phối hợp tốt với nhà trường trong công tác giáo dục.

- Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, sáng, xanh, sạch, đẹp, đầy đủ các phòng học, phòng chức năng bộ môn, với trang thiết bị dạy học tối thiểu và hiện đại, trường được công nhận trường THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đáp ứng nhu cầu giảng dạy – học tập.

2. Khó khăn

- Một số phụ huynh do điều kiện cuộc sống khó khăn nên sự quan tâm đến việc học tập của con em, sự phối kết hợp với nhà trường còn hạn chế.

- Chất lượng đầu vào của một số học sinh khối 6 còn thấp, không đồng đều.

- Một số HS còn chưa chuyên cần trong học tập, ý thức tự rèn luyện, phấn đấu chưa cao, chưa thực sự chăm chỉ, chưa tự giác và nỗ lực trong học tập; kết quả học tập cuối năm chưa cao, còn có học sinh bỏ học do điều kiện sức khỏe bản thân, do hoàn cảnh gia đình.

- Tình hình nhân sự nhà trường không ổn định, số lượng giáo viên hợp đồng nhiều (16 GV), còn trẻ, mới ra trường, chưa có nhiều kinh nghiệm; Giáo viên dạy bộ môn KHTN, Lịch sử và Địa lý chưa được đào tạo chuyên sâu dẫn đến việc hạn chế khi bồi dưỡng chuyên sâu cho HS. Một số giáo viên còn ngại thay đổi hoặc còn lúng túng trong việc tiếp cận và đổi mới phương pháp dạy học.

C. NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

- Nhà trường phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn, đảm bảo số liệu chính xác phục vụ cho phân tuyến tuyển sinh. Số liệu điều tra về học sinh trong độ tuổi tuyển sinh phải được UBND và Công an xã, thị trấn xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện trong công tác phân tuyến tuyển sinh.

- Căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn; căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, chủ động

xây dựng dự thảo kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2025-2026, báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

II. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Phương thức và địa bàn tuyển sinh

Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyển tuyển sinh do UBND Huyện quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

2. Đối tượng

Tuyển sinh vào lớp 6: Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

3. Tuổi tuyển sinh

- + Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (*sinh năm 2014*);
- + Những trường hợp đặc biệt:

Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

4. Hồ sơ tuyển sinh

- + Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 6 (*theo mẫu M02*) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;
- + Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- + Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- + Quyết định cho phép học vượt lớp (*nếu có*);
- + Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*).

4. Thời gian tuyển sinh

4.1. Cấp Mã tuyển sinh

Hoàn thành việc cấp Mã tuyển sinh (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 31/5/2025.

(*Mã tuyển sinh là Mã học sinh trên cơ sở dữ liệu Ngành (hoặc Số định danh cá nhân của học sinh) kèm mật khẩu trên cơ sở dữ liệu Ngành*).

4.2. Thời gian tuyển sinh

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:

Từ ngày 07/7/2025 đến hết ngày 09/7/2025;

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp:

Từ ngày 12/7/2025 đến hết ngày 18/7/2025.

Lưu ý:

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17 giờ 00 ngày 18/7/2025.

- Tuyển sinh bổ sung: Sau ngày **18/7/2025**, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo Ban Chỉ đạo tuyển sinh của Huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo); căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, địa phương, Ban Chỉ đạo tuyển sinh của Huyện (Phòng Giáo dục và Đào tạo) phê duyệt cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ **ngày 21/7/2025 đến ngày 22/7/2025**; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

- Trong thời gian tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh của các trường tập hợp danh sách (*theo mẫu M03*) các học sinh dự tuyển năm học 2025 - 2026 cần phải xác minh thông tin cư trú, chủ động phối hợp với Công an cấp xã trên địa bàn để rà soát, xác thực (*tuyệt đối không yêu cầu cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đi xác minh*); sau khi có kết quả xác minh của Công an cấp xã, đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống sổ điểm điện tử chậm nhất ngày **23/7/2025**.

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 400 học sinh.

- Địa bàn tuyển sinh: Xã Vĩnh Quỳnh.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

1.1. Chủ động phối hợp với UBND và Công an xã trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công và xác minh, làm rõ thông tin cư trú đối với những trường hợp phát sinh trong quá trình tuyển sinh; chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2025-2026 của trường, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về

công tác tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức hướng dẫn.

1.2. Thông báo công khai tại trường tuyển sinh do UBND huyện quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (*công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính*).

1.3. Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh, trong đó có thông tin về cư trú của học sinh (*gồm số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại, ... theo mẫu M01*); không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh.

1.4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú cho học sinh (*sử dụng VNeID của bố hoặc mẹ hoặc thành viên hộ gia đình có học sinh đăng ký tuyển sinh*).

1.5. Tổ chức cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thông nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

1.6. Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

1.7. Tham mưu đề xuất Hội đồng tuyển sinh trình Trường phòng Giáo dục và Đào tạo - cơ quan quản lý trực tiếp ra Quyết định thành lập; thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

1.8. Tổ chức tuyển sinh

- Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh, Số định danh các nhân...trong Giấy khai sinh, Học bạ (*đối với lớp 6*). Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: **“Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu”** sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng (*Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh*) ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng (*Chủ tịch HĐ tuyển sinh*) nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.;

- Trong thời gian tuyển sinh tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường;

- Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối khi trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

1.9. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công các thành viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn, thắc mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho HS và CMHS.

1.10. Bảo mật thông tin cá nhân của các học sinh dự tuyển năm học 2025-2026 và thông tin các học sinh khác của nhà trường theo đúng quy định.

1.11. Kết thúc tuyển sinh HĐ tuyển sinh nhà trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, gửi kết quả tuyển sinh cho UBND xã và báo cáo với Phòng GD&ĐT.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

- Thực hiện các nhiệm vụ khi được BGH nhà trường phân công.
- Tuyên truyền, hướng dẫn cho học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh của nhà trường, đặc biệt là tuyển sinh trực tuyến.

- Kịp thời báo cáo, xin ý kiến của BGH nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu có khó khăn, vướng mắc.

II. Chế độ báo cáo

Nhà trường báo cáo UBND huyện, Ban chỉ đạo tuyển sinh huyện về công tác tuyển sinh theo lịch sau:

- Trước ngày **10/3/2025**: nộp dự kiến chỉ tiêu và phân tuyến tuyển sinh của đơn vị;

- Trước ngày **05/4/2025**: nộp kế hoạch tuyển sinh của các trường về Phòng GD&ĐT.

- Ngày **18/7/2025**: Báo cáo kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung

A series of ten horizontal dotted lines, evenly spaced, intended for writing.

LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 63/KH-THCSVQ ngày 04/04/2025
của Trường THCS Vĩnh Quỳnh)

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
Trước 14/3	Trường	Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên phần mềm cơ sở dữ liệu (mã học sinh, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, hộ khẩu thường trú, nơi cư trú thực tiễn, ...). Nộp dự kiến chỉ tiêu và phân tuyến tuyển sinh của đơn vị.
Chậm nhất ngày 31/3/2025	Trường	Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (<i>Số định danh cá nhân của học sinh, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, nơi cư trú...</i>).
Chậm nhất 05/04/2025	Trường	Nộp Kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo.
Trước ngày 20/4/2025	Trường	Đăng tải trên cổng TTĐT kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026
Từ 15/6 - 17/6	Trường	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố (<i>lần 2</i>). Sở GD&ĐT đóng hệ thống tuyển sinh trực tuyến từ 18/6 đến 30/6 để chuẩn bị vận hành chính thức.
Từ 07/7-09/7	Trường	Tuyển sinh trực tuyến Từ ngày 07/7/2025 đến hết ngày 09/7/2025
Từ 12/7-18/7	Trường	Tuyển sinh trực tiếp
18/7	Trường	Báo cáo Ban Chỉ đạo tuyển sinh của huyện (qua phòng GD&ĐT) kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu.
Chậm nhất 19/7	Trường	- Phối hợp với Công an cấp xã trên địa bàn hoàn thành việc xác minh thông tin cư trú của học sinh cần xác minh. - Báo cáo Phòng GD&ĐT kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu.
Từ 21/7-22/7	Trường	Tuyển sinh trực tiếp (<i>đợt bổ sung - nếu có</i>).
23/7	Trường	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử
24/7	Trường	Nộp Phòng GD&ĐT báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh

THỐNG KÊ SỐ LIỆU HỌC SINH SINH NĂM 2014
CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Trường THCS	Năm học 2023 - 2024		Số phòng học có đến thời điểm tháng 9/2024	Số trẻ sinh năm 2013 qua điều tra trên địa bàn	Tuyển sinh năm học 2024 - 2025						Dự kiến địa bàn tuyển sinh	
					Khối 6			Số HS toàn trường sau TS				
	Số lớp	Số HS				Số lớp	Số HS	Số hs/lớp	Tổng số HS	Tổng số lớp		TB HS/lớp
Vĩnh Quỳnh	42	1508	45	430	10	400	40	1584	42	38	Học sinh có hộ khẩu thường trú, tạm trú trên địa bàn xã Vĩnh Quỳnh	